

Số: **352**/SGD&ĐT-TCCB

Hòa Bình, ngày **07** tháng 3 năm 2018

V/v bổ nhiệm, thay đổi chức danh
nghề nghiệp và xếp lương đối với
giáo viên

Kính gửi: Các đơn vị, trường học trực thuộc Sở.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 22, số 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Liên bộ: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên giáo viên trung học cơ sở; giáo viên trung học phổ thông trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Công văn số 689/SNV-TCBC&TCPCP ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc bổ nhiệm, xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên các cấp học.

Qua kiểm tra, rà soát tại đơn vị, trường học trực thuộc Sở hiện nay, còn một số công chức, viên chức đang giữ ngạch, chức danh nghề nghiệp chưa phù hợp với vị trí việc làm. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ để đề nghị Sở Nội vụ thẩm định bổ nhiệm ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Công chức, viên chức (cán bộ quản lý, giáo viên) đang giảng dạy tại các đơn vị, trường học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

II. NGUYÊN TẮC

1. Đơn vị căn cứ vào vị trí việc làm, chức trách, chuyên môn nghiệp vụ đang đảm nhận của công chức, viên chức, theo tiêu chuẩn về phân hạng chức danh nghề nghiệp để bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp cho phù hợp với vị trí việc làm.

2. Việc bổ nhiệm, thay đổi ngạch viên chức hiện giữ vào chức danh nghề nghiệp tương ứng không được kết hợp nâng bậc lương hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

III. TIÊU CHUẨN BỔ NHIỆM VÀO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở

Đối với công chức, viên chức đang giữ các ngạch giáo viên trung học cơ sở theo Quyết định số 202/TCCP-VP ngày 08/6/1994 của Bộ trưởng, Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ; Quyết định số 61/2005/QĐ-BNV ngày 15/6/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, căn cứ vào tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ để xem xét thay đổi vào chức danh nghề nghiệp các ngạch giáo viên trung học cơ sở tương ứng:

- Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.10) đối với viên chức hiện đang giữ ngạch giáo viên trung học cơ sở cao cấp (mã số 15.112).

- Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.11) đối với viên chức hiện đang giữ ngạch giáo viên trung học cơ sở chính (mã số 15a.201). Chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1 (từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98).

- Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.12) đối với viên chức hiện đang giữ ngạch giáo viên trung học cơ sở (mã số 15a.202); viên chức hiện đang giữ ngạch giáo viên trung học cơ sở chưa đạt chuẩn nhưng đã đáp ứng đủ tiêu chuẩn về trình độ đào tạo. Chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A0 (từ hệ số lương 2,10 đến hệ số lương 4,89).

Các trường hợp được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên quy định tại Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập.

2. Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông

Đối với công chức, viên chức đang giữ các ngạch giáo viên trung học phổ thông theo Quyết định số 202/TCCP-VP ngày 08/6/1994 của Bộ trưởng, Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ; Quyết định số 61/2005/QĐ-BNV ngày 15/6/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, căn cứ vào tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Thông tư liên tịch số 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ để xem xét bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp các ngạch giáo viên trung học phổ thông tương ứng:

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng II (mã số V.07.05.14) đối với viên chức hiện đang giữ ngạch giáo viên trung học cao cấp (mã số 15.112). Chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2.2 (từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38).

- Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số V.07.05.15) đối với viên chức hiện đang giữ ngạch giáo viên trung học phổ thông (mã số 15.113); viên chức hiện đang giữ ngạch giáo viên trung học phổ thông chưa đạt chuẩn nhưng đã đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo; viên chức hiện đang giữ các ngạch khác có vị trí việc làm đang giảng dạy cấp trung học phổ thông và đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng. Chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1 (từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98).

Các trường hợp được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp giáo viên quy định tại Thông tư liên tịch số 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông công lập.

IV. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ BỔ NHIỆM, THAY ĐỔI CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Công văn đề nghị của đơn vị;
2. Danh sách đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với công chức, viên chức (*biểu mẫu 01*);
3. Bản sao công chứng: Quyết định tuyển dụng; Quyết định công nhận hết thời gian tập sự; Quyết định nâng bậc lương gần nhất;
4. Riêng đối với các trường hợp công chức, viên chức hiện giữ các ngạch khác nhưng vị trí việc làm đang giảng dạy cấp trung học phổ thông và đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng để thay đổi chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm vào ngạch giáo viên trung học phổ thông hạng III. Hồ sơ cần bổ sung thêm: Biên bản của đơn vị họp xét đề nghị thay đổi chức danh nghề nghiệp (*theo điều 6 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ*); danh sách đề nghị thay đổi chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với công chức, viên chức (*theo biểu mẫu 02*); Phiếu đánh giá giờ dạy (*theo mẫu gửi kèm*); các văn bằng chuyên môn, chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp và sơ yếu lý lịch (*theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012*) của Bộ Nội vụ.

V. THỜI GIAN

Các đơn vị, trường học hoàn thiện văn bản, danh sách và hồ sơ công chức, viên chức đúng đối tượng, đủ điều kiện nộp về Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình trước ngày 16/3/2018, quá thời hạn trên Phòng Tổ chức cán bộ Sở không tiếp nhận văn bản và coi như đơn vị đó không có đối tượng đề nghị bổ nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp giáo viên.

Nhận được Công văn này đề nghị các đơn vị, trường học thực hiện trực thuộc Sở thực hiện theo đúng văn bản hướng dẫn./*trời*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, TCCB (T.H 03b).

GIÁM ĐỐC



Bùi Trọng Đắc